

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C T
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07/2018/QĐST-HNGĐ

C T, ngày 10 tháng 4 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2018, giữa:

+ **Nguyên đơn:** Anh Phạm Thành H - Sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn 11, xã H L, huyện V Đ, tỉnh Quảng Ninh.

+ **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm 1994

Địa chỉ: Khu 2, thị trấn C T, huyện C T, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Thành H và chị Nguyễn Thị H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ **Về con chung:** Anh Phạm Thành H và chị Nguyễn Thị H có một con chung tên là Phạm Đức H sinh ngày 02/8/2012. Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi con chung Phạm Đức H, cho đến khi con chung thành niên, đủ 18 tuổi.

Anh Phạm Thành H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung. Chị Nguyễn Thị H cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Phạm Thành H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

+ **Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Anh Phạm Thành H không phải cấp dưỡng nuôi

con chung.

+ **Về tài sản:** Anh Phạm Thành H và chị Nguyễn Thị H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ **Về án phí:** Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. anh Phạm Thành H chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng anh H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002258 ngày 28/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C T, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại anh Phạm Thành H 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND.H. C T;
- UBND xã H L, H V Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Hồng Thắng